

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: 159/2021/HS - ST

Ngày: 28/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồi.

2. Bà Lê Thị Khanh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 197/2021/HSST-QĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Tổng Phạm Minh Q; sinh ngày 06/7/1993 tại Tp.Hồ Chí Minh; giới tính: N; địa chỉ thường trú: 27D/4D Tổ 57, Khu phố 7, phường Trung Mỹ T, Quận MH, Tp.H; **Chỗ ở:** như trên; **nghề nghiệp:** Không; **trình độ học vấn:** 7/12; **dân tộc:** Kinh; **tôn giáo:** Không; **quốc tịch:** Việt N; con ông Tổng Văn Cương (chết) và bà Phạm Thị Cúc; Bị cáo chưa có vợ con; **tiền sự:** Không.

Nhân thân: Ngày 23/9/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 181/2010/HSST.

Tiền án:

- Ngày 20/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 47/HSST.

- Ngày 08/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 143/2015/HSST.

- Ngày 17/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 94/HSST, chấp hành xong ngày 15/4/2019.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 31/12/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Tấn Minh T, sinh ngày 01/10/1995 tại Tp.Hồ Chí Minh; giới tính: N; (không), Nơi thường trú: không; Tạm trú: 343/73/45 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, quận B, Tp.H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn Ngọt và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; anh chị em bị cáo có 01 người chị ruột;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 238/2013/HSST;

Tiền án: Ngày 28/7/2014, bị Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 70/2014/HSST (tổng hợp hình phạt của bản án số 238/2013/HSST ngày 13/12/2013), chấp hành xong ngày 21/01/2020;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 31/12/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3/ Trần Hoàng L; sinh ngày 15/11/1990 tại Tp.Hồ Chí Minh; giới tính: N; địa chỉ thường trú: 3/9 Tổ 51, Khu phố 7, phường T, Quận MH, Tp.H; Chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Quang H (chết) và bà Phùng Thị Dung (chết); Bị cáo có vợ tên Đào Thị Uyên Vy, sinh năm 1991; 01 con tên Trần Diệp Chi, sinh năm 2017; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 27/4/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 72/2011/HSST, chấp hành xong ngày 29/01/2016;

Tiền sự: Ngày 21/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 27/5/2019;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 31/12/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

4/ Nguyễn Văn B; sinh ngày 13/5/1988 tại Tp.Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: B Cát; giới tính: N; địa chỉ thường trú: 123C Tổ 62, Khu phố 7, phường T, Quận MH, Tp.H; Chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Tiến Phát và bà Nguyễn Thị Huệ; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không;

Nhân thân:

Ngày 17/7/2007, bị UBND Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định số 5916/QĐUB ngày 17/7/2007;

Ngày 17/4/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 297/2008/HSST;

Ngày 26/11/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 229/2013/HSST, chấp hành xong ngày 07/01/2015;

Tiền sự:

Ngày 08/10/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 17/7/2017;

Ngày 14/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/9/2020;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/01/2021 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

5/ Nguyễn Thành N; sinh ngày 31/8/1981 tại Tp.Hồ Chí Minh; giới tính: N; địa chỉ thường trú: 66/5C Tổ 9, Ấp 3, xã X, huyện H, Tp.H; Chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: sửa xe máy; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Giả; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc Quế (đã ly hôn); 01 con tên Nguyễn Ngọc Kim Ngân, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 31/12/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

2.1. *Người bị hại:* Bà Trần Thị Ngọc Y, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: 10/4B ấp Tam Đông 1, xã T, huyện H, Tp.H.

2.2. *Người bị hại:* Ông Lê Liêu Quốc P, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: 17/7C Khu phố 3, phường H, Quận MH, Tp.H.

2.3. *Người bị hại:* Ông Trần Xuân B, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: 122/5A Tô Ký, Khu phố 5, phường T, Quận MH, Tp.H

2.4. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị Mỹ Q, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ: 123C Khu phố 7, phường T, Quận MH, Tp.H.

2.5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (có mặt).

Địa chỉ: (không), Tạm trú: 343/73/45 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, quận T, Tp.H.

2.6 Ông Trần Quang H (chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Hoàn: Ông Trần Hoàng V(vắng mặt)

Địa chỉ: 3/9 Tổ 51, Khu phố 7, phường T, Quận MH, Tp.H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/12/2020, bà Trần Thị Ngọc Y đến Công an xã Thới Tam Thôn trình báo bị mất trộm chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu đen đỏ, mang biển số 59Y2-451.20 vào lúc 19 giờ 50 ngày 30/12/2020 tại trước tiệm thuốc tây “Y Châu 9” số 10/4B đường Thới Tam Thôn 18, ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, Hóc Môn.

Qua truy xét, ngày 31/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Thành N về hành vi “ Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tiếp nhận Nguyễn Văn B đầu thú về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Các đối tượng đã khai nhận 03 vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 18 giờ 00 ngày 30/12/2020, L, T, Q và B sau khi nhậu cùng nhau ở xã Đông Thạnh, Hóc Môn thì L rủ T, Q, B đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, cả nhóm đồng ý. Lúc này B đưa xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 cho Q điều khiển chở T, còn L điều khiển xe gắn máy hiệu Wave RS màu xanh biển số: 52X2 - 7971 chở B. Cả nhóm điều khiển xe đi từ xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn về hướng thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn và khi đến trước nhà số 180/3 ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, Hóc Môn thì L đưa cho T một đoạn dùng mở phá khóa xe gắn máy do L chuẩn bị sẵn từ trước. Khi cả nhóm đi ngang qua trước tiệm thuốc tây “Y Châu 9” của bà Y thì T phát hiện trước tiệm có để một xe gắn máy hiệu SH Mode màu đen – đỏ biển số: 59Y2 - 451.20 của bà Y đang dựng quay biển số ra ngoài và không ai trông coi nên T nói cho cả nhóm đi chậm rồi dừng xe lại. T phân công Q và L giả vờ đi vào tiệm thuốc tây hỏi mua khẩu trang để đánh lạc hướng chủ tiệm và nhân viên, phân công B đứng ở ngoài cảnh giới để T đi lại gần xe gắn máy SH Mode dùng đoạn bẻ khóa xe rồi dắt ra ngoài lên xe nổ máy tăng ga cùng Q, L, B chạy tẩu thoát. Khi cả nhóm điều khiển xe gắn máy đến góc đường Tô Ký – Tân Xuân 2 thuộc xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn thì T dừng lại giao xe gắn máy hiệu SH mode màu đen – đỏ biển số: 59Y2 - 451.20 vừa trộm được cho L rồi kêu L và B đem xe gắn máy này đến tiệm sửa xe của N ở tổ 9, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn. Q tiếp tục điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 chở T trên đường Tô Ký về hướng phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 để tiếp tục trộm tài sản.

Ngày 07/01/2021, Hội đồng ĐGTTHS-UBND huyện Hóc Môn có kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS đối với 01 chiếc xe máy hiệu Honda SH Mode, màu đen - đỏ, biển số: 59Y2 - 451.20 (số máy: F51E - 0014250; số khung: 07DY-014175 do bà Trần Thị Ngọc Y đứng tên) có giá 30.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 19 giờ 30 ngày 30/12/2020, Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59S2 - 216.16 chở T đi đến nhà số 17/7C Tô Ký, khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 của bà Liêu Thị Hạnh thì phát hiện xe gắn máy hiệu Wave RSX màu đen – xanh biển số: 59G2 - 688.84 của anh Lê Liêu Quốc P đang dựng bên trong nhà, cửa cổng không đóng và không người trong coi nên T kêu Q dừng xe lại đứng ở cổng cảnh giới còn T đi vào chỗ xe gắn máy Wave RSX dùng đoạn bẻ khóa xe dắt ra ngoài cùng Q chạy tẩu thoát. T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave RSX màu đen - xanh biển số: 59G2 - 688.84 vừa trộm được, Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 đến tiệm sửa xe của N thì gặp L, B và N. Tại đây, T giao 02 xe máy vừa trộm được cho N bán theo thỏa thuận N sẽ bán 02 chiếc xe gắn máy hiệu SH Mode và hiệu Wave RSX với giá 10.000.000 đồng, sau khi bán được T sẽ cho N 2.000.000 đồng thì N đồng ý. Sau đó, Q cùng với T, B, L tiếp tục đi nhậu thì T nhận được

điện thoại của N báo là có người đến mua xe nên Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 chở T quay lại tiệm sửa xe của N thì bị Công an xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn phát hiện đưa N, Q, T cùng vật chứng trên về trụ sở xử lý. Riêng anh P do bận công việc nên đến ngày 31/12/2020 mới đến Công an phường Tân Chánh Hiệp, quận 12 trình báo.

Ngày 20/01/2021, Hội đồng ĐGTTHS-UBND Quận 12 có kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS đối với 01 chiếc xe máy hiệu Wave RSX màu đen - xanh biển số: 59G2 - 688.84 có giá 16.500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 13 giờ ngày 28/8/2020, T cùng tên Tí (chưa rõ lai lịch, quen biết ngoài xã hội) rủ nhau đi trộm tài sản để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Trước khi đi Tí đưa cho T 01 bộ đồ án B kim loại để T dùng mở phá khóa xe gắn máy. Sau đó, Tí điều khiển xe gắn máy có kiểu dáng giống xe Wave màu xanh (chưa rõ biển số) chở T từ khu vực huyện Hóc Môn đến đường Huỳnh Thị Hai rồi vào hẻm 409, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12. Khi đến trước cửa hàng bán tạp hóa ở địa chỉ: 312/42/3 tổ 7, khu phố 8, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 do bà Trần Thị Bích Nga làm chủ thì T và Tí phát hiện xe gắn máy hiệu Wave màu đỏ - đen - bạc, biển số: 38P1 - 582.17 của anh Trần Xuân B đang dựng trước cửa hàng, chìa khóa gắn sẵn trên ổ khóa xe và không có người trông coi nên T và Tí dừng xe lại, Tí cảnh giới còn T đi bộ đến chỗ xe gắn máy này ngồi lên xe mở khóa nổ máy xe điều khiển cùng tên Tí bỏ chạy thì anh B, bà Nga phát hiện đuổi theo và tri hô. T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave màu đỏ-đen-bạc, biển số: 38P1 - 582.17 vừa trộm chạy được khoảng 150 mét do không làm chủ tay lái nên tự dưng vào cột điện tại ngã ba thuộc tổ 8, khu phố 8, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 nên té ngã xuống đường, bị thương nặng còn tên Tí chạy thoát. Lúc này, anh B cùng anh Nguyễn Hồng Quang và ông Nguyễn Văn Sơn bắt giữ T cùng tang vật giao cho Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 và đưa T đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Q y 175.

Ngày 04/12/2020, Hội đồng ĐGTTHS-UBND Quận 12 có kết luận định giá tài sản số 336/KL-HĐĐGTS đối với 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave Alpha màu sơn đỏ-đen-bạc, biển số: 38P1 - 582.17 có giá 13.500.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu đen, biển số: 59Y2 - 451.20 (số máy: F51E - 0014250, số khung: 07PY - 014175), 01 (một) giấy đăng ký xe và 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Trần Thị Ngọc Y. Qua điều tra, giám định, xác minh được biết do bà Trần Thị Ngọc Y đứng tên làm chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý trả lại cho bà Y quản lý.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu xanh - đen, biển số: 59G2 - 688.84 (số máy: JA38E - 052289, số khung: RLHJA 3822HY034163). Qua điều tra, giám định, xác minh được biết xe gắn máy là do bà Liêu Thị Hạnh đứng tên và anh Lê Liêu Quốc P sử dụng rồi bị mất trộm ngày 30/12/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã xử lý trả lại cho anh P quản lý.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Suzuki RGV 120 màu đỏ, biển số: 51Z3 - 5218; số máy: F1124132674; số khung: PMSRU12040XA32574. Qua điều tra, giám định, xác minh được biết: Biển số: 51Z3 - 5218 do ông Phạm Văn Hùng đứng tên nhưng xe gắn máy này qua giám định số khung, số máy bị mài đục số, không xác định được số máy nguyên thủy. N khai xe gắn máy này do Gol (chưa rõ lai lịch) gửi cho N sửa chữa và

không rõ nguồn gốc xe gắn máy do đó không có căn cứ xử lý đối với N về hành vi tiêu thụ xe gắn máy do người khác phạm tội mà có.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave RS màu xanh biển số: 52X2 - 7971. Qua điều tra, giám định, xác minh biển số và số máy: HC09E-6493525, số khung: RLHHC09046Y493544 do ông Trần Quang H (ba của Trần Hoàng L) đứng tên. Hiện ông Hoàn đã chết và Trần Hoàng V (anh ruột L) giao chiếc xe này cho L để đi lại, không biết L sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 (số máy: JF58E0076730, số khung: RLHJF5808EY076613). Qua điều tra, giám định, xác minh được biết xe gắn máy này do chị Trương Thị Mỹ Q đứng tên. Ngày 30/12/2020, B hỏi mượn xe gắn máy này của Q để đi nhậu cùng bạn rồi giao xe này cho Q dùng làm phương tiện phạm tội thì Q không biết.

- 01 (một) ĐTDĐ Trung Quốc màu đỏ do Q được gia đình cho để liên lạc trước đó.

- 01 (một) ĐTDĐ OPPO A91 màu đen. Đây là điện thoại di động do bà Nguyễn Thị H mua và T mượn điện thoại này của bà Hạnh để sử dụng.

- 01 (một) con dao thái lan cán màu cam dài khoảng 20 cm và 01 (một) con dao thái lan cán màu tím dài khoảng 15 cm do Q đem theo để đi đánh nhau sau khi trộm xong 02 xe gắn máy trên.

- 01 (một) bộ quần áo (01 áo màu xanh nên trái có chữ Reebok, 01 quần dài màu xám; 01 (một) bộ quần áo (01 áo sơ mi sọc ca rô màu trắng - xanh, 01 quần thun màu xám dài đến đầu gối) và 01 (một) bộ quần áo (01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần Jeans dài màu đen).

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu sơn đỏ-đen-bạc, biển số: 38P1 - 582.17. Qua điều tra, xác minh xe gắn máy này có số máy: JA39E1018287, số khung: 3918KY160971 do anh Trần Minh Anh đứng tên làm chủ sở hữu và cho anh Trần Xuân B mượn xe này để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Minh Anh quản lý.

- 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J6, số Imel: 354402/10/077677/2 do T mua để liên lạc.

- 01 (một) bộ mở khóa tự chế (thường được gọi là đoản, gồm thanh kim loại hình L và 3 đầu đoản B kim loại); 01 nón B hiêm màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ, quai màu đen.

Về dân sự bị hại Trần Thị Ngọc Y, Lê Liêu Quốc P, Trần Xuân B yêu cầu được nhận lại tài sản và xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 97/VKS-HS/CT-VKS ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Thành N về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành N, khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tấn Minh T từ 03 năm đến 04 năm tù.
- Bị cáo Tổng Phạm Minh Q từ 03 năm đến 04 năm tù.
- Bị cáo Trần Hoàng L từ 02 năm đến 03 năm tù
- Bị cáo Nguyễn Văn B từ 02 năm đến 03 năm tù.
- Bị cáo Nguyễn Thành N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode, màu đen - đỏ, biển số: 59Y2 - 451.20 có giá 30.000.000 đồng vào ngày 30/12/2020 trước tiệm thuốc tây Y Châu 9, số 10/4B đường Thới Tam Thôn 18, ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh; Bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave RSX màu đen – xanh biển số: 59G2 - 688.84 của anh Lê Liêu Quốc P có giá 16.500.000 đồng vào ngày 30/12/2020 tại nhà số 17/7C Tô Ký, khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh; Bị cáo Nguyễn Tấn Minh T cùng tên Tí (chưa rõ lai lịch) lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha màu sơn đỏ-đen-bạc, biển số: 38P1 - 582.17 của anh Trần Xuân B có giá 13.500.000 đồng vào ngày 28/8/2020 trước cửa hàng bán tạp hóa ở địa chỉ: 312/42/3 tổ 7, khu phố 8, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

Minh; Bị cáo Nguyễn Thành N tuy không hứa hẹn trước nhưng do hám lợi vẫn chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do các bị cáo phạm tội mà có là chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode, màu đen - đỏ, biển số: 59Y2 - 451.20 và chiếc xe gắn máy hiệu Wave RSX màu đen – xanh biển số: 59G2 - 688.84 tại tiệm sửa xe địa chỉ tổ 9, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn. Tổng giá trị tài sản là 46.500.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Tống Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành N thực hiện đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Bị cáo Tống Phạm Minh Q chiếm đoạt tổng giá trị tài sản là 46.500.000 đồng. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 181/2010/HSST ngày 23/9/2010 của TAND Quận 12 và các bản án số 47/2014/HSST ngày 20/3/2014, 143/2015/HSST ngày 28/8/2015, 94/2017/HSST ngày 17/7/2017 của TAND huyện Hóc Môn, đã chấp hành án xong ngày 15/4/2019. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo Tống Phạm Minh Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, có tính chất chuyên nghiệp, tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tấn Minh T chiếm đoạt tổng giá trị tài sản là 60.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tấn Minh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, chiếm đoạt tài sản trị giá 60.000.000 đồng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Hoàng L và Nguyễn Văn B chiếm đoạt giá trị tài sản là 30.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của hai bị cáo Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đối với tên Tí (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[3] Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Đây là vụ án đồng phạm, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, có sự cấu kết chặt chẽ giữa người cùng thực hiện tội phạm khi thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó, bị cáo T là người phân công cho bị cáo Q, L giả vờ đi vào tiệm thuốc tây mua khẩu trang để đánh lạc hướng chủ tiệm và nhân viên, bị cáo B đứng ngoài cảnh giới để bị cáo T dùng đoản bẻ khóa chiếm đoạt xe máy rồi tẩu thoát. Bị cáo T là người tổ chức, phân công nhiệm vụ, chỉ huy việc thực hiện tội phạm và đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm

tội nên phải chịu trách nhiệm cao nhất. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Trần Hoàng L không có tình tiết tăng nặng nhưng có tiền sự và nhân thân xấu. Ngày 27/4/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 72/2011/HSST, chấp hành xong ngày 29/11/2016; Tiền sự: Ngày 21/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 27/5/2019;

Bị cáo Nguyễn Văn B không có tình tiết tăng nặng nhưng có tiền sự và nhân thân xấu. Ngày 17/7/2017, bị UBND Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định số 5916/QĐUB ngày 17/7/2007; Ngày 17/4/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 297/2008/HSST; Ngày 26/11/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 229/2013/HSST, chấp hành xong ngày 07/01/2015; Tiền sự: Ngày 08/10/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 17/7/2017; Ngày 14/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/9/2020;

Bị cáo Tổng Phạm Minh Q thực hiện hành vi phạm tội hai lần vào ngày 30/12/2020. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Tấn Minh T thực hiện hành vi phạm tội hai lần vào ngày 30/12/2020 và một lần vào ngày 28/8/2020; Ngoài ra, ngày 28/7/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù theo bản án 70/2014/HSPT về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 21/01/2020. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, [tài sản đều đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu](#) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành N tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, pháp luật còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét, các bị cáo chưa thu được lợi nên xét không phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu đen, biển số: 59Y2 - 451.20 (số máy: F51E - 0014250, số khung: 07PY - 014175), 01 (một) giấy đăng ký xe và 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Trần Thị Ngọc Y. Qua điều tra, giám định, xác minh được biết do bà Trần Thị Ngọc Y đứng tên làm chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý trả lại cho bà Y quản lý là đúng quy định pháp luật;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu xanh – đen, biển số: 59G2 - 688.84 (số máy: JA38E - 052289, số khung: RLHJA 3822HY034163). Qua điều tra, giám định, xác minh được biết xe gắn máy là do bà Liêu Thị Hạnh đứng tên và anh Lê Liêu Quốc P sử dụng rồi bị mất trộm ngày 30/12/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã xử lý trả lại cho anh P quản lý là đúng quy định pháp luật;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu sơn đỏ-đen-bạc, biển số: 38P1 - 582.17. Qua điều tra, xác minh xe gắn máy này có số máy: JA39E1018287, số khung: 3918KY160971 do anh Trần Minh Anh đứng tên làm chủ sở hữu và cho anh Trần Xuân B mượn xe này để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Minh Anh quản lý là đúng quy định pháp luật;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Suzuki RGV 120 màu đỏ, biển số: 51Z3 - 5218; số máy: F1124132674; số khung: PMSRU12040XA32574. Qua điều tra, giám định, xác minh được biết: Biển số: 51Z3 - 5218 do ông Phạm Văn Hùng đứng tên nhưng xe gắn máy này qua giám định số khung, số máy bị mài đục số, không xác định được số máy nguyên thủy. N khai xe gắn máy này do Gol (chưa rõ lai lịch) gửi cho N sửa chữa và không rõ nguồn gốc xe gắn máy do đó không có căn cứ xử lý đối với N về hành vi tiêu thụ xe gắn máy do người khác phạm tội mà có. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 55/QĐ-VKS-HS ngày 02/4/2021. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng, nếu không có kết quả thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 (số máy: JF58E0076730, số khung: RLHJF5808EY076613). Qua điều tra, giám định, xác minh được biết xe gắn máy này do chị Trương Thị Mỹ Q đứng tên. Ngày 30/12/2020, B hỏi mượn xe gắn máy này của Q để đi nhậu cùng bạn rồi giao xe này cho Q dùng làm phương tiện phạm tội thì Q không biết nên trả lại cho chị Q.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave RS màu xanh biển số: 52X2 - 7971, số máy: HC09E-6493525, số khung: RLHHC09046Y493544. Qua điều tra, xác định xe do ông Trần Quang H (ba của Trần Hoàng L) đứng tên. Hiện ông Hoàn đã chết và Trần Hoàng V (anh ruột L) giao chiếc xe này cho L để đi lại, không biết L sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho gia đình bị cáo, đại diện là ông Trần Hoàng Vũ.

- 01 (một) ĐTDĐ Trung Quốc màu đỏ do Q được gia đình cho để liên lạc trước đó; 01 (một) ĐTDĐ OPPO A91 màu đen. Đây là điện thoại di động do bà Nguyễn Thị H mua và T mượn điện thoại này của bà Hạnh để sử dụng; 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J6, số Imel: 354402/10/077677/2 do T mua để liên lạc là tài sản riêng của các bị cáo và gia đình, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả cho các bị cáo.

- 01 (một) con dao thái lan cán màu cam dài khoảng 20 cm và 01 (một) con dao thái lan cán màu tím dài khoảng 15 cm do Q đem theo để đi đánh nhau sau khi trộm xong 02 xe gắn máy trên, là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bộ quần áo (01 áo màu xanh bên trái có chữ Reebok, 01 quần dài màu xám, thu của L; 01 (một) bộ quần áo (01 áo sơ mi sọc ca rô màu trắng - xanh, 01 quần thun màu xám dài đến đầu gối), thu của Q; 01 (một) bộ quần áo (01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần Jeans dài màu đen); 01 (một) bộ mở khóa tự chế (thường được gọi là đoản, gồm thanh kim loại hình L và 3 đầu đoản B kim loại), 01 nón B hiểm màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ, quai màu đen, thu của T. Đây là công cụ, vật các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Tổng Phạm Minh Q, Nguyễn Tấn Minh T, Trần Hoàng L, Nguyễn Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1/ Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 53; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

2/ Áp dụng điểm a, b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 53; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tổng Phạm Minh Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

3/ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

4/ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2021.

5/ Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

6/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu xe gắn máy hiệu Suzuki RGV 120 màu đỏ, biển số: 51Z3 - 5218; số máy: F1124132674; số khung: PMSRU12040XA32574 trong thời hạn 06 tháng, nếu không có kết quả thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao thái lan cán màu cam dài khoảng 20 cm và 01 (một) con dao thái lan cán màu tím dài khoảng 15 cm; 01 (một) bộ mở khóa tự chế (thường được gọi là đoản, gồm thanh kim loại hình L và 3 đầu đoản B kim loại); 01 (một) bộ quần áo (01 áo màu xanh bên trái có chữ Reebok, 01 quần dài màu xám; 01 (một) bộ quần áo (01 áo sơ mi sọc ca rô màu trắng - xanh, 01 quần thun màu xám dài đến đầu gối) và 01 (một) bộ quần áo (01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần Jeans dài màu đen); 01 nón B hiểm màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ, quai màu đen;

- Trả lại cho gia đình ông Trần Quang H đại diện là ông Trần Hoàng V01 (một) xe gắn máy hiệu Wave RS màu xanh biển số: 52X2 – 7971, số máy: HC09E-6493525, số khung: RLHHC09046Y493544;

- Trả lại cho bà Trương Thị Mỹ Q 01 xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số: 59S2 - 216.16 , số máy: JF58E0076730, số khung: RLHJF5808EY076613.

- Trả lại cho bị cáo Q 01 (một) ĐTDĐ Trung Quốc màu đỏ; Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 (một) ĐTDĐ OPPO A91 màu đen; trả lại cho bị cáo T 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J6, số Imel: 354402/10/077677/2;

(Tang vật tạm giữ được thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 55/QĐ-VKS-HS ngày 02/4/2021, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhận dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh)

7. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn Minh T, Tống Phạm Minh Q, Trần Hoàng L, Nguyễn Thành N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

8. Căn cứ Điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Lý Thành Danh